TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2024/HS-ST.
Ngày 13-9-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chấn.

Ông Nguyễn Tiến Tịnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Lý Khởi Vinh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số: 38/2024/HSST-QĐ ngày 06/9/2024 đối với bị cáo:

Chu Văn V, sinh ngày 24/12/1969 tại tỉnh Bắc Kạn; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Bắc S, xã Đắk G, huyện Đắk M, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/10; dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn N (đã chết) và bà Mạc Thị H, sinh năm 1943; Bị cáo có vợ Nông Thị L, sinh năm 1981 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2001 và nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án: 02, cụ thể: Ngày 25/7/2014, bị Toà án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt 07 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 21/9/2018 chấp hành xong hình phạt (chưa được xoá án tích). Ngày 13/5/2021, Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 30/9/2022 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xoá án tích); Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/6/2024 chuyển tạm giam ngày 19/6/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đắk Mil đến nay – có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1983 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Tân Lợi, xã Đắk G, huyện Đắk M, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng 11/6/2024, Chu Văn V điều khiển xe mô tô, biển số 48E1 – 180.30 (xe mượn của chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1983, trú tại Thôn Tân Lợi, xã Đắk G, huyện Đắk M, tỉnh Đắk Nông) đi đến khu vực xã Hoà Phú, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk gặp một đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma tuý với giá 2.000.000 đồng về để sử dụng. Sau khi mua được ma tuý, V cất giấu gói ma tuý trong người rồi điều khiển xe ra về. Đến 12 giờ 25 phút, ngày 13/6/2024, thì bị lực lượng cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác đang mặc bên phải phía trước 01 gói ma tuý (được niêm phong theo quy định của pháp luật). Tại cơ quan điều tra, Chu Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng của vụ án gồm:

01 túi ni lon trong suốt, bên trong có 01 gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy trắng có 09 (chín) cục chất rắn màu trắng đục, nghi là ma tuý dạng Heroin (túi nilon được cột dây thun màu vàng).

01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Vi Va 115Fi, màu sơn: Trắng – Xanh, biển kiểm soát: 48E1 – 18030.

- Kết quả xét nghiệm chất ma tuý: Chu Văn V dương tính với chất ma tuý trong cơ thể.

Tại bản kết luận giám định số: 269/KL-KTHS, ngày 18/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng (bên ngoài gói giấy bọc bằng nilon trong suốt như đã nêu trên) được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma tuý; loại Heroin, có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,9632 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định: Chất rắn màu trắng đựng trong 01(một) gói giấy màu trắng (bên ngoài gói giấy bọc bằng gói nilon trong suốt như đã nêu trên) được niêm phong trong bì thư hoàn lại Cơ quan trưng cầu có khối lượng mẫu là 0,9114gam, chất rắn màu trắng trên được đựng trong gói zipper chỉ đỏ kích thước (4x6) cm.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT – VKS(ĐM), ngày 08/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Chu Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố

bị cáo Chu Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị Chu Văn V từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Vật chứng của vụ án:

- Vật chứng đã thu giữ: 0,9632 gam ma tuý, loại Heroin; 01 xe mô tô biển số 48E1 – 180.30.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại xe mô tô biển số 48E1 – 180.30 cho chị Nguyễn Thị Ng là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tịch thu tiêu huỷ 0,9114 gam ma tuý, loại Heroin hoàn lại sau giám định.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 25 phút, ngày 13/6/2024 tại thôn 8, xã Đắk R'La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông và lời khai của người chứng kiến ông Tô Văn Tr thể hiện: Hồi 12 giờ 25 phút, ngày 13/6/2024 tại thôn 8, xã Đắk R'La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang Chu Văn V đang

có hành vi tàng trữ trái phép 0,9632 gam ma tuý, loại Heroin mục đích sử dụng. Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và chứng cứ, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, căn cứ vào tài liệu điều tra đã được thẩm tra tại phiên toà, HĐXX đã có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Chu Văn V là người có năng lực trách nhiện hình sự, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, vào lúc 12 giờ 25 phút ngày 13/6/2024, tại thôn 8, xã Đắk R'La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Chu Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 0,9632 gam ma tuý, là Heroine mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Chu Văn V có 02 tiền án chưa được xoá án tích, mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là "Tái phạm nguy hiểm" theo điểm o khoản 2 Điều 249 tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm

....

o) Tái phạm nguy hiểm."...

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là loại độc dược do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy, nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển…trái phép các chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì nhu cầu nghiện của bản thân dẫn đến phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an ninh tại địa phương, đồng thời đây cũng là tiền đề phát sinh các tệ nạn xã hội khác; do đó cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền để trở thành công dân tốt.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (BLHS).

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Chu Văn V từ 05 (năm) 06(sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

HĐXX xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề ra là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung*:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng…". Biên bản xác minh tài sản đối với bị cáo V ngày 30/7/2024, tại thời điểm kiểm tra không có tài sản nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo Chu Văn V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng của vụ án: HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy tang vật vụ án thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành: 0,9114 gam ma tuý là Heroine.

+ Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ saođó trả lại xe mô tô biển số 48E1 – 180.30 cho chị Nguyễn Thị Ng là chủ sở hữu hợp pháp.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chu Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn V 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ tạm giữ, tạm giam ngày 13/6/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy tang vật vụ án thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành: 0,9114 gam ma túy là Heroine.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil).

+ Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại xe mô tô biển số 48E1 – 180.30 cho chị Nguyễn Thị Ng là chủ sở hữu hợp pháp.

(Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 01/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông với bà Nguyễn Thị Ng).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Chu Văn V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo*:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

6. Về hướng dẫn Thi hành án: Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Mil;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đăk Mil;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Đăk Mil;
- Chi cục - THADS huyện Đăk Mil;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Huệ